

Số: 06/2017/QĐ-PT

Lâm Đồng, ngày 13 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Hữu Nhân.

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Long.

Ông Nguyễn Hữu Mừng.

- *Thư ký phiên họp*: Ông Phạm Phước Minh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp*: Ông Hoàng Thế Trọng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

Toà án nhân dân thành phố ĐL đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu nhà*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Xuân L, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Số 54 (số mới 272) Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố ĐL.

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bà L: Luật sư Lê Cao T là Luật sư của Văn phòng Luật sư BT thuộc đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị H, sinh năm: 1940.

Địa chỉ: Số 111 Phan Đình Phùng, phường 1, thành phố ĐL.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1966.

2/ Ông Nguyễn Tấn C, sinh năm: 1973.

Cùng trú tại: Số 111 Phan Đình Phùng, phường 1, thành phố ĐL.

3/ Bà Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm: 1968.

4/ Anh Nguyễn Đức L1, sinh năm: 1997.

5/ Chị Nguyễn Thị Mỹ H1, sinh năm 2000.

6/ Anh Nguyễn Đức H2, sinh năm: 2003.

Cùng trú tại: Số 109 Phan Đình Phùng, phường 1, thành phố ĐL.

7/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: 621S Siessa Vista Alhamtra. CA. USA

8/ Ông Trần Văn L2.

Địa chỉ: Số 109A Phan Đình Phùng, phường 1, thành phố ĐL.

9/ Ủy ban nhân dân thành phố ĐL.

(Bà L, Luật sư T, bà H, ông C, bà P có mặt; bà D, anh L1, chị H1, anh H2, ông Đ, ông L2, UBND Tp. ĐL vắng mặt).

Tại đơn kháng cáo ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Bà Trần Thị Xuân L kháng cáo với lý do không đồng ý toàn bộ nội dung của Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số : 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

Tại phiên họp hôm nay: Bà Trần Thị Xuân L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là đề nghị hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số : 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

Bị đơn Bà Trần Thị H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ông Nguyễn Tấn C, Bà Nguyễn Thị Mỹ P không chấp nhận kháng cáo và đề nghị giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn để hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nhận định: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý và của Hội đồng phúc thẩm tại phiên họp là đúng pháp luật. Căn cứ Khoản 5 Điều 314 Bộ luật Tố tụng Dân sự đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Bà Trần Thị Xuân L, hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL.

XÉT THẤY:

Nguyên đơn Bà Trần Thị Xuân L là người có đơn khởi kiện tranh chấp quyền sở hữu nhà tại 109 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố ĐL với bị đơn Bà Trần Thị H. Ông Nguyễn Văn Đ được xác định là người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan trong vụ án này và hiện nay ông Đ đang trú tại 621S Siessa Vista Alhamtra. CA. USA.

Tại giai đoạn sơ thẩm thì ngày 06/12/2010 ông Đ đã có bản tự khai (BL 02) trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Bà L mà không có đề cập cũng như yêu cầu nào đối với việc xây dựng sửa chữa căn nhà 109 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố ĐL mà các đương sự đang tranh chấp như lời trình bày của bà P (vợ ông Đ).

Sau khi ông Đ sang Hoa Kỳ định cư thì tại Biên bản hòa giải ngày 29/01/2013 bà P mới trình bày *“Toàn bộ diện tích đất này là do mẹ tôi là bà H chuyển nhượng, tôi và chồng cùng các con trước nay vẫn ở đây, trước đây là nhà ván của mẹ tôi, sau đó vợ chồng tôi đã bỏ tiền ra xây dựng sửa chữa lại. Tôi không có ý kiến về giá thẩm định, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật”* (BL 168).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 152 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì *“Nguyên đơn, người kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm hoặc đương sự khác trong vụ án phải nộp tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài khi yêu cầu của họ làm phát sinh việc ủy thác tư pháp ra nước ngoài”*.

Xét thấy, bà P cho rằng trước đây vợ chồng bà là người bỏ tiền ra để sửa chữa căn nhà tranh chấp trên và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật nên yêu cầu của bà P làm phát sinh việc Ủy thác tư pháp ra nước ngoài, nhưng ngày 19/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố ĐL lại ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng số: 329/TB-TA quy định cho Bà Trần Thị Xuân L là nguyên đơn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo này phải đến trụ sở Tòa án nhân dân thành phố ĐL để nộp số tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài với số tiền 30.000.000 đồng. Trong thời hạn quy định nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài Bà L đã không thực hiện nên ngày 17/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố ĐL đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 47/2017/QĐST-DS theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 là không đúng quy định của pháp luật. Bởi lẽ, bà P là người có ý kiến trình bày là tiến xây dựng nhà đang tranh chấp là do vợ chồng bà đầu tư. Như vậy, ý kiến này đã làm phát sinh việc Ủy thác tư pháp ra nước ngoài thì bà P phải là người nộp tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài mới đúng quy định của pháp luật.

Hơn nữa, số tiền tạm ứng chi phí Ủy thác tư pháp ra nước ngoài mà cấp sơ thẩm buộc đương sự phải nộp 30.000.000 đồng là không đúng với quy định tại Thông tư liên tịch số: 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ tư pháp - Bộ ngoại giao - Tòa án nhân dân tối cao quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự. Bởi lẽ, theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 7 của Thông tư trên thì khoản tiền tối đa đương sự phải nộp chi phí thực hiện ủy thác tư pháp là 3.000.000đồng/trường hợp tại cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh nơi cơ quan có thẩm quyền ủy thác tư pháp về dân sự của Việt Nam có trụ sở.

Mặt khác, việc đình chỉ giải quyết vụ án của cấp sơ thẩm sẽ dẫn đến hậu quả nguyên đơn không có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bên cạnh đó, ông Đ xuất cảnh sang Hoa kỳ lần đầu ngày 10/5/2011, xuất cảnh lần 2 ngày 24/10/2012 trong khi cấp sơ thẩm thụ lý lần đầu là ngày 19/10/2011 là sau khi ông Đ xuất cảnh lần đầu nên cũng cần xem xét đến thẩm quyền giải quyết vụ án trên.

Do đó, căn cứ vào phân tích trên thấy rằng việc Tòa án nhân dân thành phố ĐL đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng quy định của pháp luật nên cần hủy toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL là có căn cứ.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 47/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu nhà*” giữa nguyên đơn Bà Trần Thị Xuân L với bị đơn Bà Trần Thị H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bà Nguyễn Thị Mỹ D, Ông Nguyễn Tấn C, Bà Nguyễn Thị Mỹ P, Anh Nguyễn Đức L1, Chị Nguyễn Thị Mỹ H1, Anh Nguyễn Đức H2, Ông Nguyễn Văn Đ, Ông Trần Văn L2, Ủy ban nhân dân thành phố ĐL và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố ĐL để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Về án phí: Hoàn trả cho Bà Trần Thị Xuân L số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001558 ngày 28/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố ĐL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND Tp. ĐL;
- CCTHADS Tp. ĐL;
- Phòng KTNV&THA;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Hữu Nhân